

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày: 6 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Phương

Bà Phạm Thị Ngọc Nga

- Thư ký phiên tòa: bà Tống Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quỳnh C1 sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: số nhà 99, đường T, phố 8, phường T, thành phố N; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Hà Thị Đ; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

2. Nguyễn Thế D sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế D1 và bà Nguyễn Thị N; vợ Lưu Thị Tuyết M, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: (1) Tại Bản án số 364/2015/HSST ngày 25/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thế D 03 năm tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet hoặc thiết bị số thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong

hình phạt tù ngày 29/08/2017. (2) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC-PC02 ngày 07/05/2019 Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Thế D 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giam từ ngày 31/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

3. Nguyễn Văn C2 sinh năm 1994 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm N, xã H, huyện B, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: phố 8, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C3 và bà Nguyễn Thị D1; vợ Kha Thị Mỹ D2, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

4. Nguyễn Duy N1 sinh năm 2000 tại tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: ngõ 914, đường T, phố T, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy P và bà Ninh Thị N2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

5. Nguyễn Anh T sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: số 25, ngõ 90, đường N, phố 4, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N2 và bà Nguyễn Thị Thanh L; vợ Ninh Thị Hồng V, có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 31/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

+ Chị Vũ Thị Tú O sinh năm 1993; nơi cư trú: số 83B, đường X2, phường V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị M1 sinh năm 2003; nơi cư trú: thôn 1, xã V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ Chị Cao Quỳnh N3 sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn G, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ Anh Dương Minh T1 sinh năm 1986; nơi cư trú: số nhà 47, xóm Đ, khu 5, phường A, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang H sinh năm 1985; nơi cư trú: số 05, khu Đ, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T2 sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện H, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn N2 sinh 1969; nơi cư trú: số 25, ngõ 90, đường N, phố 4, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người làm chứng:

+ Chị Đinh Thị Q sinh năm 2000; vắng mặt;

+ Anh Trần Long T3 sinh năm 1981; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn L sinh năm 1994; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/07/2021, Bùi Quỳnh C1 tổ chức sinh nhật và mời các bạn là Nguyễn Văn C2; Nguyễn Anh T; Phạm Thị M1 sinh năm 2003 trú tại thôn 1, xã V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Vũ Thị Tú O sinh năm 1993 trú tại phường V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Cao Quỳnh N3 sinh năm 1992 trú tại thôn G, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Đinh Thị Q sinh năm 2000 trú tại thị trấn S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Trần Long T3 sinh năm 1981 trú tại phố 3, phường G, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Dương Minh T1 sinh năm 1986 trú tại Khu 5, phường A, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Quang H sinh năm 1985, trú tại Khu Đ, phường S, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh và Vũ Nhật T4 sinh năm 1991 trú tại phố H, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đến ăn uống tại phòng trọ của C1 ở số nhà 99, đường T, phố 8, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Sau khi ăn uống xong, C1 rủ mọi người đến quán Karaoke PhanT có địa chỉ tại phố 11, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình do ông Nguyễn Văn N2 sinh năm 1969 trú tại số nhà 25, đường N, phố 4, phường T, thành phố N (là bố đẻ của Nguyễn Anh T làm chủ sở hữu) để hát Karaoke thì mọi người đồng ý. Do ông N2 đã giao cho T là người trông coi, quản lý quán Karaoke PhanT nên Bùi Quỳnh C1 nói với Nguyễn Anh T cho mượn phòng để hát thì T đồng ý. Sau đó Nguyễn Anh T và C2 đi về quán trước để chuẩn bị phòng hát. Sau đó T1, H, M1, T4 và Trần Long T3 cũng đi đến quán PhanT để hát. Còn C1, N3, O, Q ở lại dọn dẹp phòng trọ rồi lên quán sau.

Khi về đến quán, C2 là nhân viên quán Karaoke PhanT nên đã sắp xếp phòng “Trái đất” ở tầng 5 của quán để mọi người vào hát. Sau đó C2 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus lắp sim số 0912.998.599 gọi điện thoại cho C1 hỏi C1 và mọi người đã lên quán chưa. Do trước đó vài ngày C1 đã nói chuyện với C2 về việc khi tổ chức sinh nhật C1 sẽ mua ma túy cho mọi người cùng sử dụng nên C1 hỏi C2 “Anh xem khoảng chừng khoảng bao nhiêu đồ thì tính cho em với” - Ý C1 hỏi C2 nên mua số lượng ma túy như thế nào để mọi người sử dụng thì C2 nói “Tùng đây người thì mua chục viên kẹo và nửa uôn ke là thoải mái”. Sau

khi trao đổi với C2, C1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max lắp sim số 0348.872.348 gọi đến số điện thoại 0977.272.172 của Nguyễn Thế D hỏi nhờ mua hộ ma túy. C1 nói “Bạn ơi lấy giúp tôi tý đồ”, D hỏi “Bạn lấy cái gì” thì C1 trả lời “Bạn lấy cho tôi 10 cái kẹo, nửa uồn ke, giá bao nhiêu”. Sau đó D gọi điện thoại cho một người nam giới tên K ở huyện B, tỉnh Nam Định (D không biết rõ tên tuổi, lai lịch cụ thể) hỏi mua số lượng ma túy như trên thì K đồng ý và nói giá cho D, sau đó D gọi điện thoại lại cho C1 nói “Nửa uồn ke 12 triệu, 10 cái kẹo là 2 triệu”. C1 đồng ý và nói “Giờ tôi đang dọn phòng, tí tôi lên quán bạn mang cho tôi, tiền nong như thế nào mai tôi thanh toán”. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C1 cùng O, N3, Q đón xe taxi đến quán PhanT. Lúc này C2 đi xuống lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 nửa viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” màu xanh dương, bên ngoài bọc bằng giấy vệ sinh màu trắng của mình để tại khe ghế ở góc sảnh tầng 2 để mang lên phòng hát cho mọi người sử dụng thì gặp nhóm của C1 đi lên, Cao Quỳnh N3 nhìn thấy C2 đang bóc bọc giấy màu trắng nên hỏi “Gì đấy” thì C2 trả lời “Kẹo đấy”. Sau đó C1, O, N3, Q, C2 lên phòng “Trái Đất”. C2 lấy 05 nửa viên ma túy “Kẹo” để trên hộp loa cạnh tivi mục đích cho mọi người trong phòng có nhu cầu thì lấy sử dụng. Sau đó C2 bật nhạc cho mọi người hát karaoke, uống bia và nhảy. Bùi Quỳnh C1 gọi điện thoại cho D nói mang ma túy đến quán PhanT cho C1 thì D trả lời đang đi lấy. Do trước đó K hẹn D sẽ mang ma túy để ở chỗ cột điện dưới chân cầu Non Nước thuộc địa phận xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định nên D đi xe taxi sang khu vực chân cầu, đến chỗ cột điện theo chỉ dẫn của K thì thấy 01 túi nilon màu đen, bên ngoài cuộn băng dính, bên trong có 10 viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” màu xanh nõn chuối kích thước (1x0,5)cm và 01 túi “Ke” có kích thước (5x8)cm được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, D cầm túi ma túy cất giấu trong người. Sau đó D đi taxi đón Nguyễn Duy N1 cùng đi lên quán Karaoke PhanT vì C1 cũng mời N1 đến dự sinh nhật C1. Khoảng 01 giờ ngày 29/7/2021, D và N1 đi đến quán và được anh Hoàng Văn L sinh năm 1994 trú tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Yên Bái (là nhân viên bảo vệ) đã mở cửa quán cho D, N1 đi lên phòng “Trái đất” trên tầng 5. Trước khi lên phòng, D gỡ túi nilon màu đen ra rồi cầm 10 viên “Kẹo” màu xanh nõn chuối và 01 túi nilon đựng ma túy “Ke” đi vào phòng hát. Khi D đi vào phòng thì C2 đi đến chào và nói với D “Anh à, đưa kẹo cho em”, D đưa 10 viên ma túy dạng “Kẹo” màu xanh nõn chuối đang cầm ở trên tay trái của mình đưa cho C2. C2 nhận lấy 10 viên “Kẹo” bỏ vào đĩa sứ màu trắng trên bàn thứ hai (từ cửa vào phía bên trái). Khi thấy có ma túy “Kẹo” trên đĩa C2 để ở bàn, Nguyễn Anh T cầm đĩa “Kẹo” để trên mặt bàn thứ nhất từ cửa vào bên trái nơi M1, N3, Q đang ngồi. M1 và N3 mỗi người lấy nửa viên “Kẹo” để sử dụng. Q không sử dụng ma túy nên đi về, T4 ngồi uống bia một lúc rồi đi về trước.

Tại phòng lúc này có C1, H, T1, N3, M1, T2, C2, Nguyễn Anh T, O sử dụng ma túy “Kẹo” (D và N1 không sử dụng “Kẹo”). Khi D ngồi xuống ghế, bỏ túi Ketamine xuống bàn thì C1 đi đến hỏi “Bạn ơi Ke đâu”, D cầm túi Ketamine ở trên mặt bàn lên đưa cho C1, C1 nhận lấy nhìn và kiểm tra và nói “Bạn ơi ke vàng à”, D nói “Ừ ke vàng đấy”. Nguyễn Anh T đang đứng gần C1 nên C1 nói với T “Anh ơi ke màu vàng này”, T nhìn không nói gì. Sau đó C1 bỏ lại túi Ketamine xuống bàn. Nguyễn Thế D nói với N1 “Xào ke đi”, N1 nói với Nguyễn Anh T “Anh cho em mượn cái thẻ để xào ke”, T đồng ý rồi đi xuống tầng 2 lấy 01 chiếc thẻ nhựa màu đen KT (5,5x8,5)cm mang lên đưa cho N1 “xào ke”. Sau khi mọi người sử dụng hết ma túy “Kẹo” trên đĩa thì N1 dùng bật lửa hơi nóng phần dưới chiếc đĩa, đổ một ít ma túy Ketamine trong túi nilon ra đĩa rồi dùng chiếc thẻ nhựa đảo đi đảo lại (xào ke). Sau đó N1 lấy tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng của mình cuộn lại thành hình ống, lấy hai đầu lọc thuốc lá cố định hai đầu tờ tiền để làm “tẩu” sử dụng “Ke”. Sau khi “xào ke” xong N1 để đĩa “Ke” ở bàn cho mọi người sử dụng và để túi Ketamine còn lại trên mặt bàn. Lúc này tại phòng hát có H, T1, O, N3, M1, T2, C2, Nguyễn Anh T sử dụng ma túy “Ke” bằng hình thức dùng “tẩu” hít qua mũi, Trần Long T3 không sử dụng ma túy. Sau đó D và N1 đi về trước. Trong quá trình ngồi hát, H nhờ O gọi Nguyễn Thị T2 sinh năm 1998 trú tại thôn C, xã P, huyện H, tỉnh Bắc Giang đến để hát karaoke, O lấy điện thoại gọi T2 đến. Khi vào phòng hát, T2 thấy “Kẹo” để sẵn ở bàn nên lấy nửa viên “Kẹo” sử dụng, một lúc sau T2 tiếp tục sử dụng “Ke”. Đến khoảng 02 giờ ngày 29/7/2021, C1 thấy D đi về nên đã gọi điện thoại và nhắn tin cho D rủ D quay lại quán tiếp tục dự sinh nhật C1. Sau đó D và N1 tiếp tục quay lại quán PhanT. Khi lên phòng “Trái đất” thấy mọi người đang sử dụng ma túy, D và N1 vào ngồi ở ghế trong phòng cùng sử dụng ma túy “Ke” bằng hình thức dùng “tẩu” hít qua mũi. Sau đó, C1 chỉ cho D túi Ketamine ở ngăn bàn và nói “Bạn ơi xào đi”. Thấy trên đĩa vẫn còn “Ke” nên D chưa xào, C1 tiếp tục cầm đĩa “Ke” đi mời mọi người sử dụng. Khi thấy hết “Ke” trong đĩa thì D đổ Ketamine trong túi nilon ra đĩa và tiếp tục “xào ke” để trên bàn trước mặt.

Khoảng 02 giờ 35 phút ngày 29/7/2021 Tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình tiến hành kiểm tra quán Karaoke PhanT có địa chỉ tại phố 11, phường T, thành phố N. Qua kiểm tra tại phòng “Trái đất” trên tầng 5 có Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D, Nguyễn Duy N1, Phạm Thị M1, Vũ Thị Tú O, Cao Quỳnh N3, Dương Minh T1, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị T2 đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ đồ vật, tài liệu sau: tại mặt bàn thứ hai (tính từ cửa ra vào là bên phải) 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 27 cm, bên trên mặt đĩa có 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn

hình ống, 01 thẻ nhựa màu đen, trên mặt đĩa có chất dạng tinh thể màu trắng. Tại vị trí giữa chân bàn thứ hai và ghế ngồi (tính từ cửa ra vào là bên phải) 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (5x8)cm, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Tại vị trí sau ghế ngồi, trên mặt sàn gần bàn thứ hai 01 mảnh viên nén màu xanh dương kích thước (1,1x0,8x0,5)cm. Tại cạnh dưới bàn thứ ba (tính từ cửa ra vào phòng hát) 01 mảnh viên nén màu xanh nõn chuối kích thước (1x0,5x0,4)cm. Tại mặt sàn (cách cửa ra vào 2,3m) 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4,3x7,5)cm bên trong bám dính chất bột màu xanh. Tại hộp đựng đồ cứu hỏa nhà vệ sinh: 02 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4,3x8)cm bên trong bám dính chất bột màu xanh, 04 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu xanh kích thước (3x3)cm, 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu xanh kích thước (4x4)cm, 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4x7,5)cm, 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4,3x7,7)cm, 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm bên trong đều bám dính chất dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước (4,3x7)cm bên trong có chất bột màu tím. Thu giữ của Nguyễn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X. Thu giữ của Trần Long T3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson biển kiểm soát 35A-05366 bên trong có: 01 quyển sổ tay màu nâu; mặt ngoài có chữ “Dairy D3-160”; 01 quyển sổ tay màu xám, bìa ngoài có ghi chữ “Sổ sách”; 01 quyển sổ tay màu đen, bìa ngoài có chữ “Challenge”; 01 quyển sổ màu xanh tím than; 01 ví da nam màu đen nhãn hiệu “TISDENY” bên trong có 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Long T3, 02 tờ giấy A4 có nội dung ghi chép việc vay nợ; 01 ví da cầm tay màu đen nhãn hiệu “OSCAR” bên trong có số tiền 22.260.000 đồng; 01 túi đeo kẻ caro màu đen xám bên trong có 05 giấy vay tiền và 01 quyển sổ màu trắng, bìa ngoài ghi chữ “Sổ tháng”; 01 quyển sổ tay màu đen. Thu giữ của Dương Minh T1 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu ZOTYE Z8 biển kiểm soát 99A-286.58 và chìa khóa xe; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 và 01 gậy màu đen bằng kim loại. Thu giữ của Nguyễn Văn C2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A80. Thu giữ của Nguyễn Thế D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max. Thu giữ của Nguyễn Duy N1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max và số tiền 5.065.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Quang H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8. Thu giữ của Vũ Thị Tú O 01 Căn cước công dân mang tên Vũ Thị Tú O và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11. Thu giữ của Nguyễn Thị T2 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Pro. Thu giữ của Cao Quỳnh N3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus. Thu giữ của Phạm Thị M1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max. Thu giữ của Bùi Quỳnh C1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max. Thu giữ của Đinh Thị Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max. Ngoài ra còn thu giữ 01 đầu thu camera an ninh nhãn hiệu HIKVISION tại quầy thu ngân của quán Karaoke PhanT, thu giữ của anh Hoàng Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart.

Tiến hành lấy mẫu xét nghiệm ma túy đối với các đối tượng, kết quả: Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D, Nguyễn Duy N1, Phạm Thị M1, Vũ Thị Tú O, Cao Quỳnh N3, Dương Minh T1, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị T2 đều dương tính với chất ma túy loại Ketamine, MDMA.

Cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng và khối lượng các mảnh viên nén đã thu giữ có khối lượng cụ thể như sau: Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu trên đĩa trên mặt bàn thứ hai có khối lượng là 0,21 gam ký hiệu M1; khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ kích thước (5x8)cm có khối lượng 2,410 gam ký hiệu M2; khối lượng 01 mảnh viên nén màu xanh dương kích thước (1,1x0,8x0,5)cm có khối lượng 0,315 gam ký hiệu M3; khối lượng 01 mảnh viên nén màu xanh nõn chuối kích thước (1x0,5x0,4) cm có khối lượng 0,16 gam ký hiệu M4. Gửi các mẫu M1, M2, M3, M4 đi giám định để xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 614/KLGD-PC09-MT ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1881 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 2,3847 gam đều là ma túy, loại Ketamine. Mẫu mảnh viên nén màu xanh dương gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,3181 gam, mẫu mảnh viên nén màu xanh nõn chuối gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng là 0,1540 gam, đều là ma túy, loại MDMA. Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. MDMA là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 27; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1344 gam, M2 có khối lượng 2,3387 gam, đều là ma túy, loại Ketamine; Chất bột màu xanh dương còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,2390 gam, chất bột màu xanh nõn chuối còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng 0,1097 gam, đều là ma túy, loại MDMA cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong phong bì ghi số 614/KLGD-PC09-MT.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn C2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Duy N1, Nguyễn Anh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Duy N1, Nguyễn Anh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Quỳnh C1 từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Quỳnh C1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Bùi Quỳnh C1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 08 năm 03 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn Văn C2 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 08 năm đến 08 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn Thế D phải chấp hành hình phạt

chung cho cả hai tội từ 06 năm đến 06 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Duy N1, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, vì các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi.

Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 614/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu, 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu đen.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 20.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy N1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus thu giữ của Nguyễn Văn C2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max thu giữ của Nguyễn Thế D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max thu giữ của Bùi Quỳnh C1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng thu giữ của Nguyễn Anh T;

+ Trả lại cho Nguyễn Duy N1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max và số tiền 5.065.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Văn C2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A80; trả lại cho Nguyễn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D, Nguyễn Duy N1, Nguyễn Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Anh T và Nguyễn Duy N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; cụ thể hành vi của từng bị cáo như sau:

Bị cáo C1 khai nhận đã có hành vi khởi xướng, nhờ bị cáo D mua hộ ma túy, mượn bị cáo T địa điểm để tổ chức sinh nhật và sử dụng trái phép chất ma túy; số ma túy bị thu giữ 2,5728 gam Ketamine và 0,1540 gam MDMA là ma túy bị cáo D mua hộ cho bị cáo C1.

Bị cáo D khai nhận đã có hành vi mua hộ bị cáo C1 các chất ma túy, nói N1 xào ke và trực tiếp xào ke giúp bị cáo C1; số ma túy bị thu giữ 2,5728 gam Ketamine và 0,1540 gam MDMA là ma túy bị cáo mua hộ bị cáo C1.

Bị cáo C2 khai nhận đã có hành vi bàn bạc với C1 về việc mua ma túy, mang ma túy của mình cất giấu từ trước lên phòng hát; sau đó lấy ma túy D mang đến để lên đĩa sù cho các đối tượng sử dụng trái phép và cất giữ 0,3181 gam MDMA.

Bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận đã có hành vi sử dụng địa điểm do mình quản lý, cho N1 mượn thẻ để xào ke, dùng điện thoại bật nhạc để các đối tượng sử dụng ma túy trái phép.

Bị cáo Nguyễn Duy N1 khai nhận đã có hành vi mượn thẻ, cuộn tờ tiền 20.000 đồng để xào ke cho các đối tượng sử dụng ma túy trái phép.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn N2 khai báo ông là chủ sở hữu quán Karaoke PhanT nhưng giao cho con trai là bị cáo Nguyễn Anh T trông coi, quản lý. Ông N2 đã nhận lại chiếc đầu thu camera an ninh nhãn hiệu HIKVISION và không có yêu cầu nhận chiếc đĩa sù màu trắng.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phạm Thị M1, chị Vũ Thị Tú O, chị Cao Quỳnh N3, anh Dương Minh T1, anh Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Thị T2 khai báo về thời gian, địa điểm và các tình tiết liên quan đến vụ án như nội dung bản cáo trạng. Chị Phạm Thị M1, chị Vũ Thị Tú O, chị Cao Quỳnh N3, anh Dương Minh T1, anh Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Thị T2 đều thừa nhận hành vi cùng các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke PhanT vào rạng sáng ngày 29/7/2021. Chị Phạm Thị M1, chị Vũ Thị Tú O, chị Cao Quỳnh N3, anh Dương Minh T1, anh Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Thị T2 đã nhận lại các tài sản mình bị thu giữ và không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Hoàng Văn L xác định anh mở cửa cho N1 và D lên tầng 5, anh không biết mọi người sử dụng ma túy trong phòng “Trái đất” và anh đã nhận lại chiếc điện thoại bị thu giữ.

Trong quá trình điều tra người làm chứng chị Đinh Thị Q, anh Trần Long T3 đã khai báo các tình tiết trong vụ án mà chị Q, anh T3 biết như nội dung bản cáo trạng. Chị Q, anh T3 xác định ngày 29/7/2021 anh chị có mặt tại phòng “Trái đất” quán Karaoke PhanT nhưng không sử dụng ma túy cùng mọi người; anh chị đã nhận lại các tài sản Công an thu giữ và không có đề nghị gì.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận;

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử khoan hồng để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Đêm ngày 28/07/2021, rạng sáng ngày 29/07/2021 tại phòng “Trái đất” tầng 5, quán Karaoke PhanT có địa chỉ tại phố 11, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D, Nguyễn Anh T và Nguyễn Duy N1 đã cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm cho Phạm Thị M1, Vũ Thị Tú O, Cao Quỳnh N3, Dương Minh T1, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị T2 cùng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Đồng thời, tại địa điểm bắt quả tang Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D còn cất giữ 2,5728 gam Ketamine và 0,1540 gam MDMA; Nguyễn Văn C2 còn cất giữ 0,3181 gam MDMA để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác. Hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy của các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D, Nguyễn Anh T và Nguyễn Duy N1 đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D cất giữ 2,5728 gam Ketamine và 0,1540 gam MDMA để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn

Văn C2 cất giữ 0,3181 gam MDMA để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;

.....

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Đối với 02 người trở lên;

.....

[3] Hình phạt: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét nhân thân và vai trò của từng bị cáo để cá thể hoá mức hình phạt cho phù hợp:

+ Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo C1, D, C2, N1 và T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo C1, D, C2, N1 và T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn Thế D, Nguyễn Duy N1, Nguyễn Anh T đã tích cực hợp tác với Phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định và Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Ninh Bình cung cấp nhiều thông tin về tội phạm, có xác nhận của Cơ quan điều tra nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm...” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: Các bị cáo C1, C2, N1, T có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự; bị cáo D có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet hoặc thiết bị số thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” đã được xóa án tích và bị xử lý hành chính về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt hành chính).

+ Về vai trò:

- Đối với bị cáo Bùi Quỳnh C1: Bị cáo C1 có vai trò là bị cáo đầu vụ trong cả 02 tội danh. Bị cáo là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, nhờ bị cáo D mua hộ ma túy, mượn bị cáo T địa điểm, rủ rê, tổ chức để các bị cáo và 1 số đối tượng khác cùng nhau sử dụng trái phép ma túy. Ngoài ra, bị cáo C1 còn tàng trữ 2,5728 gam Ketamine và 0,1540 gam MDMA để sử dụng.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thế D: Bị cáo C2 là người đã giúp sức tích cực, bàn bạc với bị cáo C1 về việc mua ma túy và chủ động bố trí địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy; cung cấp ma túy của mình cất giấu tại quán hát và lấy ma túy do bị cáo D mang đến để lên đĩa để sử dụng trái phép. Bị cáo D là người giúp sức tích cực, sau khi được C1 nhờ thì bị cáo đã đi mua hộ C1 các chất ma túy để C1 tổ chức sử dụng trái phép. Xét về vai trò của bị cáo C2, D trong vụ án thì bị cáo C2 có vai trò sau bị cáo C1 và cao hơn bị cáo D. Bị cáo D phải chịu trách nhiệm cùng với bị cáo C1 về số ma túy đã mua hộ C1, bị cáo C2 phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy của mình đã cất giấu.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Duy N1: bị cáo T sau khi đồng ý cho bị cáo C1 mượn địa điểm đã cung cấp thẻ để N1 xào ke, dùng điện thoại Iphone mở nhạc để sử dụng ma túy trái phép; bị cáo N1 đã giúp sức, chuẩn bị công cụ, xào ke để cho các đối tượng sử dụng ma túy trái phép. Xét về vai trò của bị cáo T, N1 trong vụ án thì bị cáo N1 có vai trò thấp hơn bị cáo T.

Sau khi xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D và Nguyễn Văn C2 bị xét xử cùng 1 lần về 2 tội nên Tòa án quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thế D, Nguyễn Anh T, Nguyễn Duy N1 có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với các bị cáo D, T và N1 là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thể hiện các bị cáo phạm tội do nhu cầu bản thân, không có mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4,3x7,5) cm bên trong bám dính chất bột màu xanh; 02 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4,3x8)cm bên trong bám dính chất bột màu xanh; 04 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu xanh kích thước (3x3)cm; 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu xanh kích thước (4x4)cm; 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4x7,5)cm; 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ kích thước (4,3x7,7)cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm bên trong đều bám dính chất dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (4,3x7)cm bên trong có chất bột màu tím thu tại phòng “Trái đất”. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc của số đồ vật này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

- Đối với số đồ vật, tài sản thu giữ của Trần Long T3 gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson biển kiểm soát 35A-05366 cùng các tài liệu, đồ vật trong xe có liên quan đến hành vi “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” đã bàn giao cho Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Ninh Bình để tiến hành điều tra trong một vụ án khác.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ, các chủ sở hữu không có yêu cầu đề nghị gì; cụ thể:

+ Trả lại cho anh Dương Minh T1 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu ZOTYE Z8 biển kiểm soát 99A-286.58 và chìa khóa xe; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 và 01 gậy màu đen bằng kim loại.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Quang H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8.

+ Trả lại cho chị Vũ Thị Tú O 01 Căn cước công dân mang tên Vũ Thị Tú O và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị T2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Pro.

+ Trả lại cho chị Cao Quỳnh N3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus.

+ Trả lại cho anh Hoàng Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart.

+ Trả lại cho chị Phạm Thị M1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max .

+ Trả lại cho chị Đinh Thị Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn N2 01 đầu thu camera an ninh nhãn hiệu HIKVISION.

- Đối với các vật chứng, tài sản thu giữ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 614/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu đen là vật cấm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy N1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus thu giữ của Nguyễn Văn C2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max thu giữ của Nguyễn Thế D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng Gold thu giữ của Bùi Quỳnh C1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng thu giữ của Nguyễn Anh T là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn C2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A80; trả lại cho Nguyễn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; trả lại cho Nguyễn Duy N1 số tiền 5.065.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max. Do các tài sản này của Nguyễn Duy N1, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Anh T không liên quan đến việc phạm tội.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với Phạm Thị M1, Vũ Thị Tú O, Cao Quỳnh N3, Dương Minh T1, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị T2 đã có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” và “không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và

người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế”. Phạm Thị M1, Vũ Thị Tú O, Cao Quỳnh N3, Dương Minh T1, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thị T2 bị Công an thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 2 hành vi trên là có căn cứ.

- Đối với Đinh Thị Q, Trần Long T3, Vũ Nhật T4 đến hát và uống bia tại quán Karaoke PhanT không sử dụng khẩu trang ngày 28/7/2021 nhưng có hành vi “Không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế”. Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Thị Q, Trần Long T3, Vũ Nhật T4 là có căn cứ.

- Đối với ông Nguyễn Văn N2 chủ quán Karaoke PhanT đã có hành vi “Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng” đã vi phạm điểm c, khoản 3, Điều 12 Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn N2 là có căn cứ.

- Về nguồn gốc số ma túy đã sử dụng và số ma túy là 0,1540gam MDMA và 2,5728gam Ketamine thu giữ của các bị cáo C1, D: Quá trình điều tra D khai mua ma túy của người nam thanh niên tên K ở Nam Định với giá 14.000.000 đồng, do C1 chưa trả cho D nên D chưa thanh toán tiền cho K. D không nhớ số điện thoại và không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

- Về nguồn gốc 0,3181 gam MDMA còn lại thu giữ của Nguyễn Văn C2: quá trình điều tra C2 khai những lần dọn dẹp phòng hát tại quán Karaoke PhanT thì C2 nhìn thấy 05 viên ma túy “Kẹo” màu xanh dương do khách hát sử dụng còn thừa nên C2 đã nhặt cho vào túi nylon, cất giấu tại phía sau ghế ở hiên tầng 2 quán PhanT. Ngày 28/7/2021 C2 đã lấy số ma túy này lên phòng “Trái đất” tầng 5 để cho ai có nhu cầu thì sử dụng. Tuy nhiên C2 không biết khách nào sử dụng và không nhớ C2 nhặt số ma túy trên vào thời gian nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Án phí: các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D và Nguyễn Văn C2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; các bị cáo Nguyễn Duy N1 và Nguyễn Anh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Quỳnh C1 07 (*bảy*) năm 03 (*ba*) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Quỳnh C1 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Bùi Quỳnh C1 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (*tám*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 07 (*bảy*) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 01 (*một*) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn C2 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (*tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

2.3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D 05 (*năm*) năm 03 (*ba*) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thế D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 06 (*sáu*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

2.4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 05 (*năm*) năm 03 (*ba*) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

2.5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51;

khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy N1 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 614/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong các vỏ gói ban đầu; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 27 cm và 01 thẻ nhựa màu đen.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng (*hai mươi nghìn đồng*); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus số IMEI 3567.1308.1085.456; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max số IMEI 1: 3531.1210.1111.447, số IMEI 2: 3531.1210.1137.624; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng Gold số máy MGCH3LL/A, số Seri F2LF60PP0D41; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng số IMEI: 3594.1208.4537.830.

- Trả lại cho Nguyễn Văn C2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A80 số IMEI 1: 3571.0510.3424.954, số IMEI 2: 3571.0610.3424.952; trả lại cho Nguyễn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng số IMEI : 3585.9893.3958.747; trả lại cho Nguyễn Duy N1 số tiền 5.065.000 đồng (*năm triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max số IMEI: 3572.6609.2326.798.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/04/2022 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Khoản tiền 5.085.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy N1 hiện đang quản lý tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi lập ngày 26/4/2022 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Bùi Quỳnh C1, Nguyễn Thế D, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Duy N1, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06-5-2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THA DS thành phố Ninh Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THAHS Công an thành phố Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Phương

